

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẠC LIÊU
TỈNH BẠC LIÊU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 50/2025/DS-ST

Ngày: 25/4/2025

“V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Minh Sơn

Bà Dư Thị Út

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tô Hồng Đức – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà Trần Mỹ Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 135/2025/TLST-DS, ngày 26/02/2025 về việc *“Tranh chấp hợp đồng tín dụng”* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2025/QĐXXST-DS ngày 24 tháng 3 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần L

Địa chỉ: LPB T, Số B đường T, phường T, quận H, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Văn Y, sinh năm 1981, chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần L

- Bị đơn: Ông Mã Kiệt V, sinh năm 1989

Địa chỉ: Số B, đường H, Khóm B, Phường C, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Mã Văn B, sinh năm 1965 và bà Lâm Thị H, sinh năm 1966. Cùng địa chỉ: Số B, đường H, Khóm B, Phường C, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

(anh Y có đơn xin xét xử vắng mặt, các đương sự còn lại vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 25/12/2024 nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần L (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) – Người đại diện theo ủy quyền anh Nguyễn Văn Y trình bày: Ngày 26/7/2023 Ngân hàng cùng ông Mã Kiệt V có ký hợp đồng tín dụng số HDTD9202023251, số tiền vay của Ngân hàng là 3.000.000.000 đồng, thời hạn vay 06 tháng, lãi trong hạn 9.45%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn. Mục đích vay bổ sung vốn mua bán ngư lưới cụ.

Ngoài ra ông Mã Kiệt V còn nợ thẻ tín dụng theo giấy đề nghị phát hành kèm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng, ngày 14/8/2023 với số tiền 200.000.000 đồng, thời hạn vay 36 tháng; lãi suất cho vay 28%/năm.

Để đảm bảo cho khoản vay của ông Mã Kiệt V thì ông Mã Văn B và bà Lâm Thị H có ký các Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: HĐTC 9202023101, ngày 26/7/2023; Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: HĐTC 9202023102, ngày 26/7/2023.

Hợp đồng tín dụng đã hết hạn thanh toán nhưng ông Mã Kiệt V thanh toán nợ gốc và lãi cho Ngân hàng không đầy đủ, do đó người vay đã vi phạm hợp đồng về nghĩa vụ thanh toán theo thỏa thuận, nên Ngân hàng yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Mã Kiệt V phải thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền 3.499.325.534 đồng. Trong đó: Nợ vay tín dụng gốc: 2.999.910.907 đồng; lãi trong hạn 31.161.643 đồng; lãi quá hạn: 269.555.879 đồng (thời gian tạm tính đến ngày 25/4/2025).

Nợ thẻ tín dụng gốc: 189.976.051 đồng; lãi quá hạn: 8.721.054 đồng (thời gian tạm tính đến ngày 25/4/2025) và tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán dứt nợ.

Trong trường hợp Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng và sau khi bản án có hiệu lực pháp luật mà ông Mã Kiệt V không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc thực hiện không đầy đủ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền kê biên bán đấu giá tài sản thế chấp để thu hồi nợ cho Ngân hàng.

Bị đơn ông Mã Kiệt V: Đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để làm việc nhưng đều vắng mặt, không có lý do chính đáng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án ông Mã Văn B; bà Lâm Thị H: Đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để làm việc nhưng đều vắng mặt, không có lý do chính đáng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án thì Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định tại điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án đến khi đưa vụ án ra xét xử, xác định đúng thẩm quyền, đúng quan hệ pháp luật tranh chấp, thực

hiện đúng quy định về thời hạn chuẩn bị xét xử, việc gửi các văn bản cho Viện kiểm sát đầy đủ, đúng thời hạn. Tại phiên tòa hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định đảm bảo quyền lợi cho những người tham gia tố tụng tại phiên tòa. Từ khi thụ lý đến khi xét xử nguyên đơn tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định tại các Điều 70, 71 và 234 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa sơ thẩm người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do chính đáng nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng 227 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn và bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Về nội dung vụ án: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 463, 466 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 103 Luật các tổ chức tín dụng. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần L; buộc ông ông Mã Kiệt V phải thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền 3.499.325.534 đồng. Trong đó: Nợ vay tín dụng gốc: 2.999.910.907 đồng; lãi trong hạn 31.161.643 đồng; lãi quá hạn: 269.555.879 đồng (thời gian tạm tính đến ngày 25/4/2025). Nợ thẻ tín dụng gốc: 189.976.051 đồng; lãi quá hạn: 8.721.054 đồng (thời gian tạm tính đến ngày 25/4/2025) và tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán dứt nợ. Ngày 25/4/2025 Ngân hàng Thương mại cổ phần L có đơn xin rút lại một phần khởi kiện về việc yêu cầu ông Mã Kiệt V trả số tiền 10.021.781 đồng, đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ một phần khởi kiện đối với số tiền 10.021.781 đồng. Trong trường hợp ông V không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc thực hiện không đầy đủ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền kê biên bán đấu giá tài sản thế chấp để thu hồi nợ cho Ngân hàng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ yêu cầu của đương sự tại phiên tòa, ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết và quan hệ tranh chấp: Ngân hàng Thương mại cổ phần L khởi kiện yêu cầu ông Mã Kiệt V có trách nhiệm trả nợ vay như đã ký kết hợp đồng tín dụng. Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

[2] Về tố tụng:

[2.1] Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án đã được triệu tập

hợp lệ tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt căn cứ Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn và bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

[2.2] Ngày 25/4/2025 Ngân hàng Thương mại cổ phần L có đơn xin rút lại một phần khởi kiện về việc yêu cầu ông Mã Kiệt V trả số tiền 10.021.781 đồng, vì trong thời gian giải quyết vụ án ông V đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền nêu trên, nên Ngân hàng xin rút lại một phần khởi kiện. Hội đồng xét xử xét thấy, việc rút lại một phần yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật và đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử đình chỉ giải quyết đối với phần rút yêu cầu khởi kiện nêu trên của Ngân hàng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung vụ án:

[3.1] Căn cứ hợp đồng tín dụng số: HDTD9202023251, ngày 26/7/2023 và bản sao kê khoản nợ, lãi của Ngân hàng giao nộp cho Tòa án, có căn cứ xác định Ngân hàng có cho ông V có vay số tiền vay là 3.000.000.000 đồng, thời hạn vay 06 tháng, lãi trong hạn 9.45%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn. Mục đích vay bổ sung vốn mua bán ngư lưới cụ. Ngoài ra ông Mã Kiệt V còn nợ thẻ tín dụng theo giấy đề nghị phát hành kèm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng, ngày 14/8/2023 với số tiền 200.000.000 đồng, thời hạn vay 36 tháng; lãi suất cho vay 28%/năm.

Căn cứ bản sao kê theo dõi của Ngân hàng, hợp đồng tín dụng đã hết hạn thanh toán nhưng ông V thanh toán vốn gốc và lãi không đầy đủ cho ngân hàng nên ông V đã xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của Ngân hàng. Do đó, có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng buộc ông V trả tổng số tiền 3.499.325.534 đồng. Trong đó: Nợ vay tín dụng gốc: 2.999.910.907 đồng; lãi trong hạn 31.161.643 đồng; lãi quá hạn: 269.555.879 đồng (thời gian tạm tính đến ngày 25/4/2025). Nợ thẻ tín dụng gốc: 189.976.051 đồng; lãi quá hạn: 8.721.054 đồng (thời gian tạm tính đến ngày 25/4/2025) và tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán dứt nợ.

[3.2] Để đảm bảo cho khoản vay thì ông Mã Văn B và bà Lâm Thị H có ký các Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: HĐTC 9202023101, ngày 26/7/2023; tài sản thế chấp gồm có:

+ Tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất diện tích 272m² thuộc thửa 1076, tờ bản đồ 1 đất ở Phường B, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CS 037558 do Sở Tài nguyên và Môi

trường tỉnh B cấp ngày 26/6/2019 cho bà Lưu Ngọc Anh T; đến ngày 26/5/2021 chuyển nhượng lại cho ông Mã Văn B.

+ Tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất diện tích 285.5m² thuộc thửa 1079, tờ bản đồ 1 đất ở Phường B, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CS 037559 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh B cấp ngày 01/7/2019 cho ông Mã Văn T1, đến ngày 22/6/2021 chuyển nhượng cho lại ông Mã Văn B.

+ Tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất diện tích 276.5m² thuộc thửa 1077, tờ bản đồ 1 đất ở Phường B, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CS 037561 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh B cấp ngày 26/6/2019 cho bà Lâm Thị Cẩm H1; đến ngày 26/5/2021 chuyển nhượng lại cho ông Mã Văn B và bà Lâm Thị H.

+ Tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất diện tích 293.1m² thuộc thửa 1081, tờ bản đồ 1 đất ở Phường B, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CS 037393 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh B cấp ngày 21/6/2019 cho bà Lâm Thị H.

Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: HĐTC 9202023102, ngày 26/7/2023. Tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất diện tích 281m² thuộc thửa 1078, tờ bản đồ 1 đất ở Phường B, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CS 037560 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh B cấp ngày 26/6/2019 cho ông Mã Kim S, đến ngày 28/6/2021 tặng cho lại ông Mã Văn B.

Hội đồng xét xử xem xét hợp đồng thế chấp nhận thấy: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp cho ông B, bà H, khi ký kết hợp đồng thế chấp ông B, bà H cũng là người trực tiếp quản lý sử dụng. Hợp đồng thế chấp các bên đã thực hiện đầy đủ các thủ tục về công chứng, chứng thực, đã được đăng ký giao dịch bảo đảm việc đăng ký giao dịch bảo đảm giữa Ngân hàng và ông B, bà H thực hiện theo đúng các quy định. Do đó, trong trường hợp không thanh toán nợ hoặc thanh toán không đầy đủ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất.

[4] Từ những phân tích trên có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng về việc yêu cầu trả nợ vay và được quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp khi ông V không thanh toán đầy đủ nợ cho Ngân hàng.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu là phù hợp với quy định nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn là ông V phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Ngân hàng không phải chịu án phí.

[7] Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ đã chi hết 600.000 đồng: Ngân hàng đã dự nộp 600.000 đồng. Căn cứ Điều 157 và Điều 158 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 ông V phải có trách nhiệm hoàn lại số tiền trên cho Ngân hàng.

[8] Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch ông Mã Kiệt V phải chịu là 101.986.510 đồng.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 26, 35, 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015
- Các Điều 463, 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015;
- Các Điều 103 Luật Các tổ chức tín dụng;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần L đối với ông Mã Kiệt V về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng.

2. Buộc ông Mã Kiệt V phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần L tổng số tiền tổng số tiền 3.499.325.534 đồng. Trong đó: Nợ vay tín dụng gốc: 2.999.910.907 đồng; lãi trong hạn 31.161.643 đồng; lãi quá hạn: 269.555.879 đồng (thời gian tạm tính đến ngày 25/4/2025). Nợ thẻ tín dụng gốc: 189.976.051 đồng; lãi quá hạn: 8.721.054 đồng (thời gian tạm tính đến ngày 25/4/2025).

Kể từ ngày 26/4/2025 ông Mã Kiệt V còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng và các giấy nhận nợ cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng thì lãi suất mà ông Mã Kiệt V phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng.

3. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án, ông Mã Kiệt V không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ các khoản nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần L thì Ngân hàng Thương mại cổ phần L có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền bán đấu giá tài sản thế chấp để thu hồi nợ là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất cụ thể như sau:

+ Tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất diện tích 272m² thuộc thửa 1076, tờ bản đồ 1 đất ở Phường B, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CS 037558 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh B cấp ngày 26/6/2019 cho bà Lưu Ngọc Anh T; đến ngày 26/5/2021 chuyển nhượng lại cho ông Mã Văn B.

+ Tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất diện tích 276.5m² thuộc thửa 1077, tờ bản đồ 1 đất ở Phường B, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CS 037561 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh B cấp ngày 26/6/2019 cho bà Lâm Thị Cẩm H1; đến ngày 26/5/2021 chuyển nhượng lại cho ông Mã Văn B và bà Lâm Thị H.

+ Tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất diện tích 293.1m² thuộc thửa 1081, tờ bản đồ 1 đất ở Phường B, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CS 037393 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh B cấp ngày 21/6/2019 cho bà Lâm Thị H.

+ Tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất diện tích 281m² thuộc thửa 1078, tờ bản đồ 1 đất ở Phường B, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CS 037560 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh B cấp ngày 26/6/2019 cho ông Mã Kim S, đến ngày 28/6/2021 tặng cho lại ông Mã Văn B.

+ Tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất diện tích 285.5m² thuộc thửa 1079, tờ bản đồ 1 đất ở Phường B, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CS 037559 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh B cấp ngày 01/7/2019 cho ông Mã Văn T1, đến ngày 22/6/2021 chuyển nhượng cho lại ông Mã Văn B.

4. Buộc ông Mã Kiệt V, ông Mã Văn B, bà Lâm Thị H có trách nhiệm giao tài sản thế chấp đã nêu ở **mục 3** tại phần Quyết định của bản án để thực hiện nghĩa vụ phát mãi tài sản khi có đơn yêu cầu.

5. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần L về việc buộc ông Mã Kiệt V trả số tiền 10.021.781 đồng.

6. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ 600.000 đồng: Buộc ông Mã Kiệt V có trách nhiệm hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần L số tiền 600.000 đồng.

7. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

7.1. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch buộc ông Mã Kiệt V phải chịu là 101.986.510 đồng.

7.2. Án dân sự sơ thẩm có giá ngạch Ngân hàng Thương mại cổ phần L không phải chịu, Ngân hàng Thương mại cổ phần L đã dự nộp tạm ứng án phí 13.175.000 đồng, tại Biên lai thu số: 0000131 ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu được hoàn lại toàn bộ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án dân sự, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà không có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND cùng cấp;
- CCTHADS cùng cấp;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thúy